

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 03/2020/HSST

Ngày: 20-01-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hồng Hà và ông Nguyễn Quang Miên.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

ĐẶNG THỊ C, sinh năm 1996.

Nơi sinh và đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6 Minh Phú, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo chưa có chồng; Có 01 con sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 01-10-2019, tạm giữ từ ngày 02-10-2019 đến ngày 04-10-2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt.

* Người chứng kiến: Anh Nguyễn Anh B, sinh năm 1978. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Bình Long, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị M, sinh năm 1995 và anh Đào Văn Ph, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Hạ, xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 05 phút ngày 01/10/2019, tại khu vực quầy lễ tân của quán Karaoke Anh Tân thuộc thôn Bình Long, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Giàng kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ trong túi xách màu xanh của Đặng Thị C đang cầm trên tay 01 túi nilon màu trắng kích thước (0,2x0,2)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. C khai túi nilon trên là ma túy tổng hợp dạng đá, C cất giấu với mục đích để sử dụng. Việc bắt giữ C có sự chứng kiến của anh Nguyễn Anh B.

Quá trình điều tra, Đặng Thị C khai sử dụng ma túy đá từ năm 2017 và là nhân viên phục vụ các quán hát. Chiều tối ngày 30-9-2019, C đến nhà anh Đào Văn Ph và chị Vũ Thị M chơi. Khoảng 21 giờ ngày 01-10-2019, anh Ph đưa cho C mảnh giấy ghi số điện thoại 0344.693.641 bảo C liên lạc và đi hát Karaoke cùng người này. Trước khi đi, chị M cho C mượn quần áo và túi xách màu xanh xám. Sau đó C cùng anh Ph, chị M đi ra cổng đón taxi. Khi C đứng ở cổng chờ taxi, anh Ph và chị M quay vào trong nhà một lát quay ra, chị M cầm lại túi xách và cho vào trong túi xách 01 túi ma túy tổng hợp rồi đưa lại cho C. Anh Ph bảo C cầm lấy cái này (ý nói là cầm ma túy) đến phòng hát sử dụng. C đồng ý và cầm túi xách có chứa 01 túi ma túy lên xe taxi. Trên đường đi, C mượn điện thoại của người lái xe gọi cho số điện thoại do anh Ph đưa. Người nhận điện thoại bảo C đến quán Karaoke Anh Tân, thôn Bình Long, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Khi đến nơi, có một người đàn ông ra trả tiền taxi cho C. C đi vào quầy lễ tân của quán thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Giàng kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 túi nilon chứa ma túy dạng đá ở trong túi xách tay C đang cầm trên tay như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 350/KLGD-PC09 ngày 04-10-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng thu của Đặng Thị C là Methamphetamine, khối lượng là 0,217gam.

Vật chứng của vụ án: 0,147g Methamphetamine được hoàn lại trong niêm phong số 350/KLGD-PC09; 01 túi xách màu xanh xám.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 18-11-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Đặng Thị C về tội Tàng trữ trái phép chất

ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Bị cáo có sử dụng ma túy đá từ nhiều năm nay nhưng không sử dụng thường xuyên. Tối ngày 01-10-2019, bị cáo bị công an bắt quả tang đang cất giấu 01 túi ma túy ở trong túi xách bị cáo đang cầm trên tay tại quán Karaoke Anh Tân. Túi ma túy này là do chị M để vào túi xách đưa cho bị cáo, anh Ph bảo bị cáo mang đi sử dụng cùng với bạn của anh Ph. Bị cáo chưa kịp sử dụng và chưa gặp được người bạn của anh Ph thì đã bị bắt giữ. Bị cáo xác định bị cáo bị truy tố, xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là không bị oan sai và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có căn cứ nào chứng minh về việc chị M, anh Ph đưa ma túy cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thị C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đặng Thị C từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 01-10-2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 chiếc túi xách; Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí của tòa án, Nghị quyết 326/QH14. Bị cáo phải án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 05 phút ngày 01-10-2019, tại quán

Karaoke Anh Tân, thôn Bình Long, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Đặng Thị C đang cất giấu trái phép 0,217gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện với mục đích để sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Việc sử dụng ma túy còn là mầm mống làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: Đối với mẫu ma túy hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành; 01 túi xách tay không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C đều khai nguồn gốc số ma túy mà bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng là do chị Vũ Thị M bỏ vào túi xách tay đưa cho bị cáo, anh Đào Văn Ph bảo bị cáo mang đi sử dụng cùng bạn của anh Ph. Anh Ph còn đưa cho bị cáo mảnh giấy cứng ghi số điện thoại của người bạn đó. Bị cáo chưa gặp được người bạn của anh Ph thì đã bị bắt, bị cáo không biết họ là ai, không biết ai là chủ của số thuê bao điện thoại 0344.693.641. Bị cáo không biết tên, địa chỉ cũng như số xe ô tô taxi mà bị cáo đã sử dụng để đi từ nhà anh Ph, chị M đến quán Karaoke Anh Tân. Cơ quan điều

tra đã cho C và anh Ph, chị M đối chất với nhau. Anh Ph, chị M không thừa nhận việc đưa ma túy và số điện thoại cho C. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên toà ngày 30-12-2019, Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng đã quyết định trả hồ sơ cho VKSND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương để điều tra bổ sung các vấn đề: Giám định túi ma túy đã thu giữ xác định có tồn tại dấu vết của anh Đào Văn Ph và chị Vũ Thị M không. Từ đó xác định có bỏ lọt hành vi phạm tội của chị M và anh Ph hay không. Xác định nhân thân của người sử dụng số thuê bao điện thoại 0344.693.641 bằng việc thu thập bản khai đăng ký thông tin thuê bao và chi tiết các cuộc gọi đi, gọi đến của số thuê bao này. VKSND huyện Cẩm Giàng đã trả lại hồ sơ cho Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng với lý do: Việc yêu cầu giám định dấu vết trên túi ma túy thu giữ của C là cần thiết. Tuy nhiên, quá trình thu giữ túi ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Giàng không thu giữ dấu vết, không quản lý dấu vân tay trên túi ma túy theo trình tự pháp luật quy định. Do đó, không thể giám định được. Đối với số thuê bao điện thoại 0344.693.641, cơ quan công an đã xác định được chủ thuê bao là Lê Thị L, sinh năm 1977, địa chỉ: xã Sen Chiểu, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, bà Lan không có mặt ở địa phương nên không làm rõ được.

Như vậy, chưa có đủ căn cứ xác định anh Đào Văn Ph và chị Vũ Thị M là những người đưa ma túy và yêu cầu Đặng Thị C mang ma túy đi gặp người khác để cùng sử dụng như lời khai của Đặng Thị C.

Căn cứ khoản 1 Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự, Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng xét xử hành vi của bị cáo Đặng Thị C theo tội danh mà viện kiểm sát truy tố và Toà án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị C 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 01-10-2019.

4. Căn cứ: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 0,147gam Methamphetamine trong 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 350/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 túi xách

màu xanh xám.

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016; Bị cáo Đặng Thị C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- CQCSĐT công an huyện Cẩm Giàng;
- CQTHAHS-công an huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- CCTHADS huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo; Người có ql, nv liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

Phạm Thúy Hằng